Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: .....

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑*; Nội dung không đúng thì để trống:* ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: HÓA HỌC; Chuyên ngành: HÓA HỮU CƠ.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ TRUNG HIẾU

2. Ngày tháng năm sinh: 06/09/1987; Nam ☑ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Phú Mỹ, huyện Phú Vang, Thừa Thiên Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): CH62, Khu 1E, chung cư Xuân Phú, phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liện hệ được qua Bưu điện): 77 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, Thành phố Huế

Điện thoại di động: 0382432524; E-mail: lthieu@hueuni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 12 năm 2018: Giảng viên, Bộ môn Hóa Hữu cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

+ Từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 4 năm 2018: Học Nghiên cứu sinh tại Khoa Hóa học, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

- Từ tháng 1 năm 2019 đến nay: Tổ trưởng chuyên môn, Bộ môn Hóa Vô cơ -Hữu cơ, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Chức vụ: Hiện nay: Tổ trưởng chuyên môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Tổ trưởng chuyên môn.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: 77 Nguyễn Huệ, Thành phố Huế

Điện thoại cơ quan: 0234 3837847

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ……năm ……

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): ……..

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 7 năm 2009; số văn bằng: A350233; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa Hữu cơ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 24 tháng 2 năm 2012; số văn bằng: 0000439; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa Hữu cơ; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 10 tháng 7 năm 2018; số văn bằng: 0001097; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa Hữu cơ; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ….. tháng ….. năm …., ngành: …..

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Đại học Huế, Hội đồng Khoa học Tự nhiên.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Hóa học – Công nghệ thực phẩm.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu điều kiện tách chiết, xác định cấu trúc, đánh giá hoạt tính sinh học của các hợp chất và các polymer thiên nhiên và định hướng ứng dụng.

- Nghiên cứu chế tạo vật liệu, đặc trưng cấu trúc, khảo sát tính năng và định hướng ứng dụng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 00 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 07 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 01 đề tài thuộc Trường Đại học Khoa học; 01 đề tài thuộc Đại học Huế;

- Đã công bố (số lượng) 77 bài báo khoa học, trong đó có 32 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 00 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 00 trong đó 00 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 00

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế khen thưởng đạt thành tích xuất sắc về công bố khoa học năm 2023, theo QĐ số 1718/QĐ-ĐHH, ngày 16 tháng 11 năm 2023.

- Giấy khen của Bí Thư Đoàn Đại học Huế khen thưởng "Giảng viên trẻ tiêu biểu" cấp Đại học Huế năm 2021, theo QĐ số 122/QĐ-ĐHH-ĐTN, ngày 20 tháng 11 năm 2021.

- Bằng Khen của Ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh Thừa Thiên Huế khen thưởng đã có thành tích xuất sắc trong công tác giảng dạy tham gia công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021, theo QĐ số 470/QĐ-ĐTTN, ngày 22 tháng 12 năm 2021.

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2021 – 2022, theo Quyết định số 648/QĐ-ĐHKH.

- Giấy chứng nhận giải ba hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XIII, năm 2023, theo QĐ số 270/QĐ-UBND, ngày 8 tháng 10 năm 2023.

- Giấy khen của BCH công đoàn Đại học Huế thưởng đã có thành tích sắc xuất trong hoạt động Công đoàn năm 2022-2023, theo QĐ số 15/QĐ-CĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: .....

Trong quá trình công tác, tôi tự đánh giá mình đáp ứng tốt các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của một nhà giáo, bao gồm:

- Thực hiện đúng các quy định, quy chế của nhà trường, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo dạy đủ và vượt số giờ giảng quy định.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tích cực giúp đỡ các đồng nghiệp, NCS, học viên cao học và sinh viên trong học tập và nghiên cứu khoa học.

- Có kỹ năng sư phạm tốt, luôn giữ vững tác phong nhà giáo ở trên giảng đường và trong phòng thí nghiệm.

- Tận tình truyền đạt kiến thức, vận dụng các nội dung chuyên môn mới vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Nỗ lực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, khuyến khích học viên tìm kiếm các nguồn tài liệu mở để cập nhật tri thức mới.

- Không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực chuyên môn thông qua việc tham gia các hội thảo học thuật, trao đổi và hợp tác quốc tế.

- Tham gia nghiên cứu, công bố các công trình nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế và quốc gia uy tín nhằm góp phần xây dựng và quảng bá thương hiệu của nhà Trường cũng như Đại học Huế.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm 8 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018				01	180		180/259,25/155,25
2	2018-2019				02	248		248/339,59/243
3	2019-2020				02	201		201/256,36/216
4	2020-2021			01	01	180	105	285/367,16/216
5	2021-2022			02	01	150	290	440/633,25/216
6	2022-2023			04		105	270	375/463,12/189
7	2023-2024				01	150	438,33	588,33/753,495/189

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ☐; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS hoặc TSKH ☐; tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): B2 (bậc 4/6 khung châu Âu)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		✓	✓		11/2020 đến 05/2021	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	30/12/2021
2	Ngô Quốc Huy		✓		✓	11/2020 đến 11/2021	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	30/12/2021
3	Lê Thực Lực		✓		✓	02/2021 đến 12/2021	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	23/03/2022
4	Trần Minh Sơn		✓	✓		05/2022 đến 12/2022	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	30/12/2022

5	Nguyễn Trọng Bảy		✓	✓		03/2022 đến 12/2022	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	07/07/2023
6	Bùi Văn Tuyên		✓	✓		07/2022 đến 01/2023	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	07/07/2023
7	Châu Thị Thanh Thảo		✓	✓		01/2023 đến 07/2023	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	29/12/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang…. đến trang…… (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Khảo sát hoạt tính kháng oxi hoá của một số loài thực vật ở Việt Nam	CN	CS-DTDHKH201301 Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	01/2013 đến 12/2013	2013/ Tốt
II	Sau khi được công nhận TS				

1	Nghiên cứu một số thành phần hóa học có hoạt tính chống oxy hóa trong cây An xoa (*Helicteres hirsuta* Lour.) ở tỉnh Thừa Thiên Huế	**CN**	DHH2018-01-134 Đại học Huế	1/2018 đến 12/2019	02/2020/ Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: SCIE, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Nghiên cứu một số loài nấm Linh chi – Ganoderma trên thị trường Việt Nam; III – Cấu trúc của các polysaccharide tan trong nước	4		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			50 (4A), 258-261.	2012
2	Nghiên cứu một số loài nấm Linh chi – Ganoderma trên thị trường Việt Nam; II – Nghiên Cứu định lượng tổng triterpenoid	4		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			50 (4A), 254-257.	2012
3	Study of some species of *Ganoderma* present in the market in Vietnam; I-Extraction, qualitative and quantitative analysis of water soluble polysaccharide	4		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			50 (4A), 250- 253	2012
4	Nghiên cứu thành phần và cấu trúc bột Glucomannan tách chiết từ củ Nưa – *Amorphophallus paeonifolius* trồng tại Thừa Thiên Huế	5		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			50 (5A), 141- 145	2012

5	Chiết xuất, xác định hàm lượng và khảo sát tác dụng dược lý của phân đoạn polysaccharide từ nấm Linh chi nuôi trồng tại Thừa Thiên Huế	3		Tạp chí Dược liệu (thuộc Bộ Y tế)/ ISSN 0866-7225			433,18 – 23	2012
6	Các thông số chất lượng của Fucoidan và một số sản phẩm khác được phân lập từ Rong Mơ (*Sargassum*) Thừa Thiên Huế	2		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			50 (5A), 29- 33.	2012
7	Khảo sát một số tác dụng dược lý của phân đoạn triterpenoid từ nấm Linh chi trồng tại Thừa Thiên Huế	5		Tạp chí Dược liệu (thuộc Viện Dược liệu, Bộ Y tế) / ISSN 1859-4735			17, 3,154 – 158	2012
8	Nghiên cứu phân tích và đánh giá dư lượng một số chất ô nhiễm hữu cơ tồn lưu ở vùng cữa sông Con, Quế Sơn, Quảng Nam	3		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			51 (1), 22-27	2013
9	Making of the undetectable polysaccharides into detected derivatives for their composition and structure identification by GC-MS	3		Kỷ yếu hội thảo, The 3th analytica Vietnam conference 2013/ISBN 978-604-67-1217-6			03-P5, 223-230	2013
10	Nghiên cứu hoạt tính kháng oxi hóa và thành phần hóa học của nấm Tràm (*Tylopilus felleus*)	5		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			53 (6e1,2), 104-110	2015
11	Nghiên cứu hoạt tính kháng oxi hóa của các cao chiết và thành phần metyl gallat của cây chùm gởi (*Helixanthera parasitica* Loranthaceae)	4		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			53 (6e1,2), 262-266	2015
12	Nghiên cứu hoạt tính kháng oxi hóa của phần trên mặt đất và một số cấu tử được phân lập từ cây Mán đỉa (*Archidendron*	4	✓	Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-			53 (6e1,2), 164-169	2015

	clypearia (Jack) I. Niels). Phần 4. Đánh giá khả năng kháng oxi hóa và phân lập, xác định cấu trúc của một số cấu tử từ phân đoạn clorofom			7144				
13	Determination of structure and content of some phenolic compounds isolated from *Archidendron bauchei* (Gagn.). I. Niels.	3	✓	Tạp chí Khoa học và công nghệ (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam)/ISSN 0866-708X			54 (4) 177-183	2016
14	Antioxidant activity of the aerial parts and some compounds isolated from *Archidendron clypearia* (Jack) I. Niels, Part 1. The antioxidant activities of extracts from *Archidendron clypearia* (Jack) I. Niels.	4	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388			116, 2, 27–33	2016
15	Study on antioxidant activity of the aerial parts and some compounds isolated from *Archidendron clypearia* (Jack) I. Niels, Part 2. Isolating determining structure and antioxidant capability of some compounds from ethyl acetate and chloroform extract		✓	Tạp chí Khoa học và công nghệ (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam)/ISSN 0866-708X			54 (4) 452-459	2016
16	Determination of methyl gallate and rutin from *Helicteres hirsuta* by HPLC and using methyl gallate content as a marker for the evaluation of antioxidant capacity	5	✓	Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144		2	56(6E1) 342-346	2018
17	Isolation, Quantification and Antioxidant Activity of Extracts and Compounds from the Aerial Parts of *Archidendron Bauchei* (Jack) I. Niels	5	✓	Letters in Organic Chemistry/ ISSN 15701786, 18756255	SCIE, IF:0.723, Q4		15, 972-980 DOI: 10.2174/1570178615666180328163216	2018

							0929	
II	Sau khi được công nhận TS							
18	Effect of extraction temperatures on in vitro antioxidant activities of polysaccharide from *Ophiocordyceps sobolifera*	6		Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388			128,1D, 17–21 https://doi.org/10.26459/hueuni-jns.v128i1D.5273	2019
19	Hoạt tính chống oxy hoá của các dịch chiết từ quả cây An xoa (*Helicteres hirsuta* Lour) ở Tỉnh Thừa Thiên Huế	5	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			14,2, 1-10.	2019
20	Extraction optimization of *Ophiocordyceps sobolifera* polysaccharide with antioxidant activities	5		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			57 (4e3,4), 313-318	2019
21	Nghiên cứu tổng hợp và khảo sát các tính chất hoá lý của hydrogel glucomannan-poly (acrylic acid)	5		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			57 (4e3,4), 184-189	2019
22	Tổng hợp tấm nano Co_3O_4 sử dụng glucomannan làm chất định hướng cấu trúc	5		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			57 (4e3,4), 175-179	2019
23	Konjac glucomannan-templated synthesis of three-dimensional NiO nanostructures assembled from porous NiO nanoplates for gas sensors	6		RSC Advances/ ISSN 2046-2069	SCIE, IF:3.9, Q2	15	9, 9584 https://doi.org/10.1039/C9RA00285E	2019
24	A theoretical study of the radical scavenging activity of natural	6		RSC Advances/ ISSN 2046-2069	SCIE, IF:3.9, Q2	12	9 (72), 42020-42028	2019

	stilbenes							
25	Ảnh hưởng của hệ dung môi chiết đến hàm lượng tổng các hợp chất phenol, tổng flavonoid và hoạt tính chống oxy hoá của cao chiết từ nấm *Ophiocordyceps sobolifera*	5	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			17,2, 11-23	2020
26	*In vitro* antioxidant activity and content of compounds from *Curculigo orchioides* Rhizomes	9	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388		3	129, 1B, 71–77 https://doi.org/10.26459/hueuni-jns.v129i1B.5749	2020
27	Study on SARS-CoV-2 inhibition of some potential drugs using molecular docking simulation	15		Tạp chí Hóa học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam) / ISSN 0866-7144			58(5), 667-675. https://doi.org/10.1002/vjch.202000076	2020
28	Thành phần hoá học của tinh dầu lá Tía tô thu hái từ Gia lai, Việt Nam	5	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			16,2, 23-30	2020
29	A molecular docking simulation study on potent inhibitors against Rhizoctonia solani and Magnaporthe oryzae in rice: silver-tetrylene and bis-silver-tetrylene complexes vs. validamycin and tricyclazole pesticides	13		Structural Chemistry/ ISSN 1572-9001, 1040-0400	SCIE, IF:1.693, Q3	6	32,135–148. https://doi.org/10.1007/s11224-020-01627-4	2020
30	Decoding the Capability of *Lactobacillus*	11	✓	ACS Omega/ISSN 2470-1343	SCIE, IF: 3,51,	7	5 (51), 33387-	2020

	plantarum W1 Isolated from Soybean Whey in Producing an Exopolysaccharide				Q1		33394. https://doi.org/10.1021/acsomega.0c05256	
31	Evaluation of the Inhibitory Activities of COVID-19 of *Melaleuca cajuputi* Oil Using Docking Simulation	15		ChemistrySelect/ ISSN 2365-6549	SCIE, IF: 2.307, Q2	50	5, 6312–6320. DOI: 10.1002/slct.202000822	2020
32	Investigation into SARS-CoV 2 Resistance of Compounds in Garlic Essential Oil	16		ACS Omega/ISSN 2470-1343	SCIE, Q1, IF: 3,51	298	5, 8312−8320. https://doi.org/10.1021/acsomega.0c00772	2020
33	Novel Exopolysaccharide Produced from Fermented Bamboo Shoot-Isolated *Lactobacillus fermentum*	9		Polymers/ ISSN 2073-4360	SCIE, Q1, IF: 4.329	12	12, 1531, 1-17. https://doi.org/10.3390/polym12071531	2020
34	Phenolic Contents and Antioxidant Activity of *Helicteres hirsuta* Extracts	7	✓	Letters in Organic Chemistry/	SCIE, Q4, IF:0.723		18, 2, 128-133. DOI: 10.2174/1570178617999200728205824	2020
35	The antioxidant activity of natural diterpenes: theoretical insights	8		RSC Advances/ ISSN 2046-2069	SCIE, Q2, IF:3.9	15	10 (25), 14937-14943. https://doi.org/10.1039/D0RA02681F	2020
36	Nghiên cứu tổng hợp hạt nano α-Fe_2O_3 và hoạt tính xúc tác cho phản ứng	6		Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa			19,2, 61-71.	2021

	benzyl hoá benzene			học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842				
37	*In vitro* antioxidant activity and bioactive compounds from *Calocybe indica*	10	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	ACI		130,1D, 15–22. https://doi.org/10.26459/hueunijns.v130i1D.6348	2021
38	Nghiên cứu khả năng hấp phụ phẩm nhuộm xanh methylene trong dung dịch nước của vật liệu hydrogel glucomannan/graphene oxide	7		Tạp chí xúc tác hấp phụ Việt Nam/ ISSN 0866-7411			10(1) 59-67	2021
39	Tổng hợp tấm nano Fe_2O_3 sử dụng glucomannan làm chất định hướng cấu trúc	6		Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388			130, 1A, 61–67.	2021
40	A roadmap towards the development of superior photocatalysts for solar driven CO_2 to fuels production	14		Renewable and Sustainable Energy Reviews	SCIE, Q1, IF:14.982	33	148, 111298, 1-38. https://doi.org/10.1016/j.rser.2021.111298	2021
41	Advancement of Microwave-Assisted Biosynthesis for Preparing Au Nanoparticles Using *Ganoderma lucidum* Extract and Evaluation of Their Catalytic Reduction of 4 Nitrophenol	5		ACS Omega/ISSN 2470-1343	SCIE, Q1, IF: 3,51		6 (47), 32198-32207. https://doi.org/10.1021/acsomega.1c05033	2021
42	Chemical structure of a novel heteroglycan polysaccharide isolated from the biomass of *Ophiocordyceps*	9	✓	Journal of Molecular Structure/ ISSN 0022-2860	SCIE, Q2, IF: 3,841	3	1232 (2021) 129986, 1-10. https://d	2021

	Sobolifera						oi.org/10.1016/j.molstruc.2021.129986	
43	Mechanistic and kinetic studies of the radical scavenging activity of natural abietanes: A theoretical insight	7		Chemical Physics Letters/ ISSN 0009-2614	SCIE, Q2, IF: 2,58	1	777 (2021) 138737. https://doi.org/10.1016/j.cplett.2021.138737	2021
44	Synthesis of Biogenic Silver Nanoparticles with Eco-Friendly Processes Using *Ganoderma lucidum* Extract and Evaluation of Their Theranostic Applications	5		Hindawi Journal of Nanomaterials/ ISSN 1687-4110, 1687-4129	SCIE, Q2, IF: 3,371		2021, Article ID 6135920, 11	2021
45	Thành phần hoá học và hoạt tính chống oxy hoá của các dịch chiết từ hoa xuyến chi (*Bidens pilosa*)	10	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	AIC		131,1C, 35–45. https://doi.org/10.26459/hueunijns.v131i1C.6670	2022
46	The effects of plant growth regulators on phenolic and flavonoid content in Callus cultures of *Ardisia silvestris* Pitard	3		Plant Cell Biotechnology and Molecular Biology/ ISSN 0972-2025			23(23&24):1-5	2022
47	Tối ưu hoá quá trình chiết polysaccharide từ nấm Trắng sữa và hoạt tính chống oxy hoá	10	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			20,2, 11-21	2022
48	Tổng hợp và đặc trưng hydrogel glucomannan – poly(acrylic acid) nhạy	6	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa	ACI		131,1A, 65–74. https://d	2022

	pH định hướng ứng dụng trong hệ thống phân phối 5-aminosalicylic acid có kiểm soát			học tự nhiên/ISSN 1859-1388			oi.org/10.26459/hueunijns.v131i1A.6637	
49	Hexagonal annular-NiO nanoarchitecture with local p-n homojunctions: Novel formation mechanism and H_2S gas sensing properties	17		Journal of Alloys and Compounds/ ISSN 0925-8388	SCIE, Q1, IF: 6,731		933 (2022) 167782, 1-13. https://doi.org/10.1016/j.jallcom.2022.167782	2022
50	Phenolic content and antioxidant activity of *Ophiocordyceps sobolifera* extract for renal injury prevention	9	✓	Process Biochemistry/ ISSN 1359-5113, 1873-3298	SCIE, Q2, IF: 3,76		121 (2022) 322–329. https://doi.org/10.1016/j.procbio.2022.07.010	2022
51	Rich D Fructose-Containing Polysaccharide Isolated from *Myxopyrum smilacifolium* Roots toward a Superior Antioxidant Biomaterial	12	✓	ACS Omega/ISSN 2470-1343	SCIE, Q1, IF: 3,51		2022 7 (51), 47923-47932. https://doi.org/10.1021/acsomega.2c05779	2022
52	Structural Characterization of Mannoglucan Isolated from *Ophiocordyceps sobolifera* and Its Antioxidant Activities	14	✓	ACS Omega/ISSN 2470-1343	SCIE, Q1, IF: 3,51	2	2022, 7, 9397–9405. https://doi.org/10.1021/acsomega.1c06651	2022
53	The radical scavenging activity of glycozolidol in physiological environments: a quantum chemical study	5	✓	RSC Advances/ ISSN 2046-2069	SCIE, Q2, IF:3.9		12, 32693–32699. https://doi.org/10.1039/D	2022

							2RA05907J	
54	7-O-Galloyltricetifavan: a promising natural radical scavenger	5	✓	Royal society open science	SCIE, Q1, IF:4.4		9: 211906 https://doi.org/10.1098/rsos.211906	2022
55	A Perspective on Metal Single Atom- Based Electrocatalytsts towards Hydrogen Peroxide Production	6		Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt Nam/ ISSN 0866-7411			11 (3) (2022) 64-69	2022
56	Secondary Metabolites From the Grasshopper-Derived Entomopathogenic Fungus Aspergillus Tamarii NL3 and Their Biological Activities	7		Natural Product Communications/ ISSN 1555-9475, 1934-578X	SCIE, Q3, IF:1,8		17(12): 1–5 DOI: 10.1177/1934578X221141548	2022
57	Unfolding the structure of polysaccharide isolated from *Myxopyrum smilacifolium* leaves toward a robust antioxidant	11	✓	Bioactive Carbohydrates and Dietary Fibre/ISSN 2212-6198	Scopus, IF: 3,61, Q2		29, ID: 100347. https://doi.org/10.1016/j.bcdf.2023.100347	2023
58	The theoretical and experimental insights into the radical scavenging activity of Rubiadin	4	✓	The Journal of Physical Chemistry B/ ISSN 1520-5207, 1520-6106	SCIE, Q1, IF:3,3		*127* (51), 11045-11053 DOI: 10.1021/acs.jpcb.3c06366	2023
59	Calcium Ions-Driven Hydrogel Scaffold Toward the Robust Antioxidant and Anticancer Biomaterials	9	✓	Journal of Biomedical Nanotechnology/ ISSN 1550-7033, 1550-7041	SCIE, Q3, IF:2,9		19, 1603–1610 doi:10.1166/jbn.2023.3661	2023
60	Nghiên cứu chiết xuất và kích thích nảy mần hạt lúa của collagen từ da cá Basa	8	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ			23 (3), 33-42	2023

				Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842				
61	Development of Electro-Reduced AgNPs/MnO_2/rGO Composite toward a Robust Sensor for the Simultaneous Determination of Piroxicam and Ofloxacin	11		Industrial & Engineering Chemistry Research/ ISSN 0888-5885, 1520-5045	SCIE, Q1, IF:4,1		*62* (11), 4778-4791 DOI: 10.1021/acs.iecr.2c04610	2023
62	Extraction of collagen from Pangasius bocourti skin and its antioxidant activities	8	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	ACI		1B, 73–81 DOI: 10.26459/hueunijns.v132i1B.6896	2023
63	Hoạt tính chống oxy hóa và thành phần hóa học của cao chiết từ thân cây Sâm đá– *Myxopyrum smilacifolium*	9	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	ACI		132, 1A, 139–147. DOI: 10.26459/hueunijns.v132i1A.7107	2023
64	An Insight into the Correlation between Phenolic Content and *In vitro* Antioxidant Activity of *Calocybe Indica* Extracts	11	✓	Letters in Organic Chemistry/ ISSN 15701786, 18756255	SCIE, Q4, IF:0.8		20,12, pp. 1105-1113. https://doi.org/10.2174/1570178620666230609114535	2023
65	The influence of extraction temperatures on the antioxidant activity of polysaccharides from *Myxopyrum smilacifolium* leaves	11	✓	Tạp chí Đại học Đà Nẵng: chuyên san Khoa học và công nghệ/ ISSN 1859-1531			21,11.2, 108-112.	2023
66	Quercetin-incorporated collagen/chitosan/SiO_2 composite toward the	13	✓	International Journal of Polymeric	SCIE, Q2, IF:3.2		https://doi.org/10	2023

	robust antioxidant biomaterials			Materials and Polymeric Biomaterials/ ISSN 0091-4037, 1563-535X			.1080/00914037.2023.2250051	
67	The synthesis of γ-MnOOH nanorods as an efficient electrocatalyst for urea oxidation	4		Tạp chí xúc tác hấp phụ Việt Nam/ ISSN 0866-7411			12 (2) 105-109	2023
68	Thành phần hoá học và hoạt tính chống oxy hoá của tinh dầu Thiên niên kiện (*Homalomena occulta*) thu hái từ tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	6	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			22 (2), 1-10.	2023
69	Tổng hợp composite Nickel ferrite/ graphene oxide dạng khử và khảo sát tính chất điện hoá	4	✓	Tạp chí Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế: Khoa học và công nghệ Chuyên san Hóa-Sinh- Khoa học trái đất/ ISSN 2354-0842			22 (2), 21-30.	2023
70	Tổng hợp vật liệu composit AgNPs/MnO_2/rGO có tính chất hấp phụ và ứng dụng trong phân tích các chất kháng viêm – kháng sinh	3		Tạp chí xúc tác hấp phụ Việt Nam/ ISSN 0866-7411			12 (4), 48-55.	2023
71	Khử vật liệu α-MnO_2/GO bằng điện hoá và ứng dụng vật liệu khử vào phân tích mẫu thuốc mỡ tra mắt	6		Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	ACI		132 (1C), 51-59. https://doi.org/10.26459/hueunijns.v132i1C.7242	2023
72	Polysaccharide extraction from *Myxopyrum smilacifolium* trunk and its antioxidant capacity	10	✓	Tạp chí khoa học Đại học Huế: Chuyên san Khoa học tự nhiên/ISSN 1859-1388	ACI		132 (1D), 63-71. https://doi.org/10.26459/h	2023

							ueunijns.v132i1D.7012	
73	Conamonin A and dihydrochalcones from the whole plants of *Conamomum rubidum* (Lamxay & N.S.Lý) Škorničk. & A.D. Poulsen showing anti-inflammatory and cytotoxic activitie	10		Natural Product Research/ ISSN 1478-6419, 1478-6427	SCIE, Q2, IF:2.2		https://doi.org/10.1080/14786419.2024.2315595	2024
74	Effective photocatalytic degradation of rhodamine B dye by nickel ferrite/(N,S)graphene oxide	9		Journal of Materials Science: Materials in Electronics/ ISSN 0957-4522, 1573-482X	SCIE, Q2, IF:2.8		35(114), 1-17. https://doi.org/10.1007/s10854-023-11834-4	2024
75	Insights into the state-of-the-art developments in active-sites engineering for electrocatalytic reduction of nitrate (NO_3−) to green ammonia (NH_3)	12		Sustainable Materials and Technologies/ ISSN 2214-9937	SCIE, Q1, IF:10.37		40 (e00917), 1-20. https://doi.org/10.1016/j.susmat.2024.e00917	2024
76	Photocatalytic degradation of methylene blue under visible light by cobalt ferrite nanoparticles/graphene quantum dots	11		Beilstein Journal of Nanotechnology/ ISSN 2190-4286	SCIE, Q2, IF:3.1		15, 475–489. https://doi.org/10.3762/bjnano.15.43	2024
77	An insight into the antioxidant activities and the exploration of record high quantities of quercetin and luteolin in the plant parts of *Myxopyrum smilacifolium* (wall.) Blume	10	✓	Natural Product Research/ ISSN 1478-6419, 1478-6427	SCIE, Q2, IF:2.2		https://doi.org/10.1080/14786419.2024.2359538	2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 14 ([30], [34], [42], [50], [51], [52], [53], [54], [57], [58], [59], [64], [66], [77])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố *(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (ƯV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (ƯV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (ƯV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (ƯV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (ƯV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Trung Hiếu